

Phụ lục số II
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2012/TT-BTC ngày ... tháng ... năm 2012 của
Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty CP Hóa chất và Vật tư KHKT
Năm báo cáo 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Hóa chất và Vật tư khoa học kỹ thuật**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0101522394**

Vốn điều lệ: **18.110.650.000 đ**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Địa chỉ: **70 Hàng Mã - Hoàn Kiếm - Hà Nội**

Số điện thoại: **(04) 3 8255710 - (04) 3 8267127**

Số fax: **(04) 3825 711**

Website: **cemacohanoi.com.vn**

- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty được chuyển đổi sở hữu từ doanh nghiệp nhà nước Công ty Hoá chất Vật liệu điện và vật tư KHKT thành Công ty cổ phần Hoá chất và Vật tư KHKT theo Quyết định 0670/QĐ-BTM ngày 28/5/2004 của Bộ trưởng Bộ Thương mại.

- Các sự kiện khác.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh xuất nhập khẩu, mua bán trong nước Hoá chất công nghiệp, Vật tư khoa học kỹ thuật và hàng khác..v.v...

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bình Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Cơ quan cao nhất của Công ty là Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để quản lý Công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty hoạt động theo mô hình 2 cấp, Văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phân đấu trở thành doanh nghiệp có vị trí, thương hiệu, uy tín trên thương trường, sớm đủ điều kiện để chính thức tham gia thị trường chứng khoán.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Phát triển bền vững hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ kỹ thuật; khai thác có hiệu quả kinh doanh cơ sở vật chất thông qua dự án đầu tư.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

6. Các rủi ro: Hiện nay không có, Công ty sẽ chú trọng để hạn chế mức thấp nhất.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh



- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Lợi nhuận, chi phí hoàn thành theo kế hoạch Công ty đang mở rộng thị trường cung cấp nhiều sản phẩm hàng hóa mới ...
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Doanh thu của Công ty năm 2013 đạt 82% so với kế hoạch Lợi nhuận của Công ty năm 2013 đạt 104% kế hoạch Đại hội cổ đông đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

1. Tổng giám đốc: Nguyễn Huy Long sinh ngày 01/01/1956
Trình độ học vấn, chuyên môn: Đại học chính quy, kỹ sư vô tuyến điện tử
2. Phó tổng giám đốc: Lưu Thành Anh sinh ngày 29/08/1963
Trình độ học vấn, chuyên môn: Đại học tại chức
3. Phó tổng giám đốc: Vũ Trọng Cảm sinh ngày 01/09/1955
Trình độ học vấn, chuyên môn: Đại học chính quy, kỹ sư hoá.
4. Kế toán trưởng: Đoàn Văn Ứng, sinh ngày 02/03/1961
Trình độ học vấn, chuyên môn: Đại học chính quy, chuyên ngành Tài chính kế toán

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên : 205 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- a) Các khoản đầu tư lớn: Chưa có
- b) Các chi nhánh hạch toán phụ thuộc Công ty:
 - + Chi nhánh hóa chất và Vật tư KHKT Hải Phòng
 - + Chi nhánh hóa chất và Vật tư KHKT Đà Nẵng
 - + Chi nhánh hóa chất và Vật tư KHKT Bình Định
 - + Chi nhánh hóa chất và Vật tư KHKT Thành phố Hồ Chí Minh
 - + Chi nhánh hóa chất và Vật tư KHKT Cần Thơ

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	169,935,348,748	154,240,826,297	91%
Doanh thu thuần	516,808,300,786	420,175,476,664	81%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4,491,649,543	3,980,424,268	89%
Lợi nhuận khác	98,398,281	696,013,101	707%
Lợi nhuận trước thuế	4,590,047,824	4,676,437,369	102%
Lợi nhuận sau thuế	3,703,254,630	3,489,296,583	94%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	12%	80%

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1.126	1.142	
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0.878	0.865	

TSLĐ - Hàng tồn kho		
Nợ ngắn hạn		
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.854	0.847
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5.832	5.575
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Vòng quay hàng tồn kho:	5	5
Giá vốn hàng bán		
Hàng tồn kho bình quân		
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3.0412	2.6361
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.007	0.008
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.149	0.144
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.022	0.022
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	0.009	0.009
.....		

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

b) Cơ cấu cổ đông:

- + Công ty CP Len Hà Đông số cổ phần sở hữu : 272.983 CP, chiếm : 15,07%/Tổng số CP
- + Tổng công ty kinh doanh vốn nhà nước số cổ phần sở hữu : 617.202 CP chiếm : 34,08%/Tổng số CP
- + Các cổ đông khác số cổ phần sở hữu: 920.880 CP chiếm: 50,85%/Tổng số CP

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Doanh thu của Công ty năm 2013 đạt 82% so với kế hoạch
- Lợi nhuận của Công ty năm 2013 đạt 104% kế hoạch Đại hội cổ đông đề ra.
- Những tiến bộ công ty đã đạt được .

2. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài sản: Các tài sản của Công ty đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Các khoản nợ của Công ty phát sinh và thanh toán đúng kỳ hạn, trong quá trình sản xuất kinh doanh không có nợ xấu.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá đến kết quả kinh doanh của Công ty không đáng kể.



Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Công ty thường xuyên sửa đổi, bổ sung các quy chế hoạt động để phù hợp với tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:* Giữ vững tiến độ tăng trưởng hàng năm đối với doanh thu, lợi nhuận và cổ tức hợp lý, đảm bảo đời sống người lao động và quyền lợi của các cổ đông.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).*

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán VACO).
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Chấp nhận toàn bộ.
- Các nhận xét đặc biệt

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- + Năm 2013 hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả.
2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*
 3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

V. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- + Nguyễn Huy Long - Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc số cổ phần sở hữu : 18.309 CP
 - Đại diện sở hữu: 74.210 CP của TCty đầu tư kinh doanh vốn nhà nước
- + Vũ Trọng Cảm - Ủy viên HĐQT Phó tổng giám đốc số cổ phần sở hữu : 17.116 CP
- + Lưu Thành Anh - Ủy viên HĐQT Phó tổng giám đốc số cổ phần sở hữu : 102.694 CP
- + Võ Như Tùng - Ủy viên HĐQT số cổ phần sở hữu : 13.644 CP
- + Trần Hoàng Lâm - Ủy viên HĐQT- Đại diện sở hữu: 271.496 CP của TCty đầu tư kinh doanh vốn nhà nước
- + Nguyễn Tuấn Linh - Ủy viên HĐQT- Đại diện sở hữu: 271.496 CP của TCty đầu tư kinh doanh vốn nhà nước
- + Nguyễn Xuân Đông - Ủy viên HĐQT Đại diện sở hữu : 272.983 CP của Công ty CP Len Hà Đông

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- + Trần Thị Hải Yến - Trưởng ban kiểm soát số cổ phần sở hữu : 13.117 CP
- + Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm soát viên - số cổ phần sở hữu : 549 CP
- + Bùi Phượng Ngọc - Kiểm soát viên

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

+ Nguyễn Huy Long - Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Lương : 214.282.545 đ/1 năm thù lao : 26.400.000 đ/1 năm

+ Vũ Trọng Cảm - Phó tổng giám đốc Ủy viên HĐQT Lương : 80.686.937 đ/1 năm thù lao : 19.200.000 đ/1 năm

+ Lưu Thành Anh - Phó tổng giám đốc Ủy viên HĐQT Lương : 162.268.545 đ/1 năm thù lao : 19.200.000 đ/1 năm

+ Võ Như Tùng - Ủy viên HĐQT Lương : 51.669.950 đ/1 năm thù lao : 19.200.000 đ/1 năm

+ Trần Hoàng Lâm - Tổng công ty kinh doanh vốn nhà nước - Ủy viên HĐQT Thù lao : 19.200.000 đ/1 năm

+ Nguyễn Tuấn Linh - Tổng công ty kinh doanh vốn nhà nước - Ủy viên HĐQT Thù lao : 19.200.000 đ/1 năm

+ Nguyễn Xuân Đông - Công ty CP Len Hà Đông - Ủy viên HĐQT Thù lao : 19.200.000 đ/1 năm

+ Trần Thị Hải Yến - Trưởng ban kiểm soát Lương : 43.638.686 đ/1 năm thù lao : 19.200.000 đ/1 năm

+ Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm soát viên Lương : 108.563.120 đ/1 năm thù lao : 14.400.000 đ/1 năm

+ Bùi Phượng Ngọc - Kiểm soát viên Thù lao : 14.400.000 đ/1 năm

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định của pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty).

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ)

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Trường hợp theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp).

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

Chủ tịch Hội đồng quản trị



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Huy Long